

Số: 219/2018/QĐST–HNGĐ

Long Thành, ngày 14 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 486/2018/TLST–HNGĐ, ngày 28 tháng 6 năm 2018 giữa:

– Nguyên đơn: Ông Nguyễn Vĩnh P, sinh năm 1969.

Địa chỉ: 168, hẻm TPP, phường LH, thành phố BR, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

– Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Tố N, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Tổ 12, khu KS, thị trấn LT, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, ngày 06 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Vĩnh P, sinh năm 1969; Địa chỉ: 168, hẻm TPP, phường LH, thành phố BR, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và bà Nguyễn Thị Tố N, sinh năm 1966; Địa chỉ: Tổ 12, khu KS, thị trấn LT, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

– Về tình cảm: Ông Nguyễn Vĩnh P và bà Nguyễn Thị Tố N thuận tình ly hôn.

– Về con chung: Ông P, bà N thỏa thuận, bà N nuôi dưỡng cháu Nguyễn Trung H, sinh ngày 12/10/2004, ông P cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng. Ông P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở. Khi cần thiết các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

– Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải

quyết.

– Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét.

3/ Về án phí: Ông P, bà N thỏa thuận, ông P chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 án phí cấp dưỡng nuôi con. Ông P được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 002428 ngày 26/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành, ông P đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp lực Ný sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKND huyện Long Thành
- Chi cục THADS huyện Long Thành;
- UBND thị trấn LT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Thùy Trang